

KẾ HOẠCH
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY, GIAI ĐOẠN 2024-2029

Thực hiện Quyết định số 1415/QĐ-ĐHKTCN ngày 24/6/2021 và Thông báo kết luận ngày 04/6/2024 về việc rà soát CTĐT theo chuẩn CTĐT khối ngành Kỹ thuật Công nghệ của ĐHTN và Bộ GDĐT, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp ban hành “Kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo, giai đoạn 2024-2029” với những nội dung như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo (CTĐT) đại học chính quy của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (sau đây được gọi là Trường, Nhà trường, Trường ĐHKTCN) nhằm thực hiện hiệu quả sứ mạng, mục tiêu, tầm nhìn và chiến lược phát triển của Trường; duy trì và phát huy những điểm mạnh; hạn chế những tồn tại đảm bảo các yêu cầu của tiêu chuẩn kiểm định và đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục phát huy những điểm mạnh của các chương trình đào tạo đã được xác định trong Báo cáo tự đánh giá và Báo cáo đánh giá ngoài.
- Hạn chế những điểm tồn tại và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng được xác định trong Báo cáo tự đánh giá và Báo cáo đánh giá ngoài.
- Rà soát, cải tiến chương trình dạy học (CTDH), bao gồm: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT, cấu trúc và nội dung CTDH, phương pháp và nội dung giảng dạy-học tập, kiểm tra, đánh giá.
- Rà soát, điều chỉnh số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và nhân viên.
- Rà soát, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị thí nghiệm, thư viện và hệ thống công nghệ thông tin phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.
- Đổi mới phương pháp hỗ trợ người học và nâng cao chất lượng phản hồi nhằm phục



vụ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, NCKH và dịch vụ đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan.

II. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Kế hoạch chi tiết cho trong Phụ lục kèm theo.

III. Tổ chức thực hiện

- Phòng Thanh tra và Quản lý chất lượng: xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT năm học theo bản Kế hoạch này; kiểm tra, giám sát hoạt động cải tiến chất lượng của các đơn vị; lập báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng hằng năm báo cáo Hội đồng Đảm bảo chất lượng; quản lý cơ sở dữ liệu, minh chứng do các đơn vị cung cấp.

- Các đơn vị được phân công: triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng năm học theo Kế hoạch này; thu thập, xử lý, lưu trữ minh chứng liên quan và báo cáo Hiệu trưởng về kết quả cải tiến chất lượng vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

- Phòng Kế hoạch-Tài chính: lập dự trù kinh phí cho hoạt động cải tiến chất lượng theo đề nghị của các đơn vị liên quan.

Mọi sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này do Hiệu trưởng phê duyệt trên cơ sở đề nghị của các phòng chức năng, khoa chuyên môn cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng;
- Các đơn vị;
- Lưu VT, TT&QLCL.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Quốc Tuấn



PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY, GIAI ĐOẠN 2024-2029

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1199/KH-ĐHKTCN ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHKTCN)

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
1	Mục tiêu, Chuẩn đầu ra của CTĐT				
1	Rà soát, điều chỉnh Mục tiêu của CTĐT	1. QĐ thành lập Hội đồng, các Ban, tiểu Ban; 2. Kế hoạch rà soát, điều chỉnh CTĐT; 3. Bản mô tả CTĐT được ban hành (Mục tiêu, CDR của CTĐT). 4. Các văn bản giao nhiệm vụ cho đơn vị, cá nhân triển khai thực hiện rà soát mục tiêu của CTĐT;	6/2026	P. Đào tạo	- Các phòng: TT&QLCL; QLNH&TTTT - TT HTDN
		5. Các biên bản (hoặc kết luận) họp bàn nội dung điều chỉnh mục tiêu của CTĐT; 6. Bảng đối sánh, phân tích mức độ phù hợp, gắn kết giữa mục tiêu của CTĐT với sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược phát triển của Trường (và của khoa, nếu có) và với mục tiêu của giáo dục đại học tại Luật Giáo dục đại học.	6/2026	- Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí.	P. Đào tạo
2	Rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT	1. Các văn bản giao nhiệm vụ cho đơn vị, cá nhân triển khai thực hiện rà soát CDR của CTĐT; 2. Kết quả đối sánh CDR với CDR của CTĐT trong nước và quốc tế; của phiên bản trước và sau khi điều chỉnh, cập nhật; 3. Bản tổng hợp ý kiến của các bên liên quan (BLQ) về CDR của CTĐT; 4. Các biên bản (hoặc kết luận) họp bàn nội dung điều chỉnh CDR của CTĐT;	6/2026	- Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí.	P. TT&QLCL P. Đào tạo



TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp
		5. Báo cáo phân tích từng CDR chung và chuyên biệt đáp ứng các yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam, các yêu cầu của các BLQ trong và ngoài Trường (được sử dụng trong quá trình cập nhật CDR của CTĐT);			
		6. Phiếu/dữ liệu/báo cáo khảo sát;	6/2025	P. TT&QLCL	
		7. Kế hoạch triển khai, biên bản họp/báo cáo phân tích kết quả thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan.	12/2025	Khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí.	
3	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo				
	Rà soát, điều chỉnh cấu trúc và nội dung CTDH	1. Quyết định ban hành kèm theo Bản mô tả CTĐT và Đề cương chi tiết HP; 2. Văn bản hướng dẫn thiết kế/phát triển CTĐT/đề cương chi tiết học phần và biểu mẫu cụ thể kèm theo;	6/2026	P. Đào tạo	
		3. Kế hoạch đào tạo toàn khoá (cây tiến trình và phân kỳ); 4. Ma trận mức độ đóng góp của các học phần vào việc đạt được CDR của CTĐT; 5. Bảng trình bày ma trận quan hệ giữa CDR của CTĐT với phương pháp dạy-học, kiểm tra, đánh giá; 6. Bản tổng hợp và tiếp thu các ý kiến của các BLQ về cấu trúc và nội dung của CTDH; 7. Bản đối sánh cấu trúc và nội dung CTDH giữa phiên bản trước và sau khi cập nhật; 8. Báo cáo đối sánh với chuẩn CTĐT và nội dung CTDH tiên tiến trong và ngoài nước.	6/2026	- Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí;	

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
4	Hoạt động giảng dạy				
Rà soát, điều chỉnh phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với CĐR và triết lý phát triển CTĐT theo CDIO	1. Ban hành văn bản có tuyên bố về Triết lý giáo dục của Nhà trường;	12/2024	P. HC-TC		
	2. Ban hành Hướng dẫn triển khai triết lý giáo dục mới vào thiết kế CTDH và hoạt động dạy-học;	3/2025	P. Đào tạo		
	3. Ban hành Kế hoạch và nội dung tập huấn GV triển khai triết lý giáo dục mới vào thiết kế CTDH;	6/2025			
	4. Rà soát đề cương chi tiết HP; cập nhật phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với CĐR của HP và phù hợp với triết lý giáo dục của CDIO;	6/2025	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí; KHCB&UĐ		
	5. Bổ sung các bài thí nghiệm, thực hành	6/2026			
	6. Bảng thống kê/Biểu đồ thể hiện tỷ lệ (phần trăm) khối lượng kiến thức lý thuyết; thí nghiệm, thực hành, thực tập/trải nghiệm và đồ án môn học; thực tập và đồ án tốt nghiệp; 7. Bảng thống kê/Biểu đồ thể hiện tỉ lệ (phần trăm) các phương pháp dạy-học;	6/2026			
	8. Báo cáo kết quả khảo sát hoạt động giảng dạy của GV.		TT&QLCL		
	5	Đánh giá kết quả học tập			
	1. Ban hành Hướng dẫn Thiết kế phương pháp, công cụ đánh giá (rubric, quy trình đánh giá) và đánh giá chuẩn đầu ra (yêu cầu của Thông tư 17) cho các học phần phù hợp với đặc thù và CLO, PLO;	12/2024	P. Đào tạo	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT;	

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp
	1. Rà soát tổng thể và cập nhật các phương pháp đánh giá đảm bảo sự đa dạng và phù hợp với CLO và PLO; có khả năng đánh giá được CLO, PLO	2. Hướng dẫn đánh giá kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm và công khai các tiêu chí đánh giá đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, thực tập tốt nghiệp, thực hành... theo CLO, PLO;			XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí; KHCB&ƯD
		3. Kế hoạch tập huấn, hướng dẫn GV Thiết kế phương pháp, công cụ đánh giá (rubric, quy trình đánh giá) cho các học phần phù hợp với đặc thù và CLO, PLO.			
		4. Quyết định ban hành CTĐT kèm theo Đề cương chi tiết học phần;	6/2025	P. Đào tạo	
		5. Bảng thống kê/Biểu đồ thể hiện tỉ lệ (phần trăm) các phương pháp đánh giá kết quả của toàn bộ CTĐT trước và sau khi cập nhật; 6. Bản đối sánh các hình thức thi kết thúc học phần giữa các năm trong giai đoạn 2025-2029; 7. Mẫu phiếu đánh giá đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, thực tập tốt nghiệp theo theo CLO, PLO;	6/2025	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế	
	2. Rà soát, cập nhật NHCH đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và tương thích với CLO, với PLO; có khả năng đo lường được mức độ đạt được CLO, PLO của người học	8. Báo cáo kết quả khảo sát người học và các bên liên quan về phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.	Hàng năm	P. TT&QLCL	
		1. Hướng dẫn đánh giá độ giá trị, độ tin cậy của NHCH thi; 2. Kế hoạch tập huấn, hướng dẫn GV đánh giá độ giá trị, độ tin cậy của NHCH thi.	12/2024	P. Đào tạo	
		3. NHCH của tất cả các học phần trong CTĐT và báo cáo kết quả rà soát, cập nhật hàng năm, từ 2025 đến 2029.	Hàng năm	Khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT;	
		4. Báo cáo kết quả phân tích độ giá trị, độ tin cậy của NHCH hàng năm, từ 2025 đến 2029.			

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
	3. Phân tích phổ điểm thi, thực hiện các đợt thẩm định đề thi để đảm bảo đo lường chính xác mức độ đạt được của CDR	Báo cáo kết quả phân tích phổ điểm thi kết thúc học phần. Thẩm định đề thi trước các kỳ thi.	Hàng năm	XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí; KHCB&ƯD	
6	Đội ngũ giảng viên (GV) và nghiên cứu viên				
	1. Rà soát tổng thể đội ngũ GV và điều kiện duy trì CTĐT.	1. Danh sách tiến sĩ trở lên đứng tên duy trì ngành và Quyết định kèm theo;	12/2024	P. Đào tạo	
	2. Rà sát chính sách, cơ chế khuyến khích đặc thù; xây dựng công cụ quản trị hiện đại để đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của GV	1. Quyết định bổ nhiệm giám đốc, phó giám đốc các chương trình;	12/2024	P.HC-TC	
		2. Quyết định ban hành quy định chức trách, nhiệm vụ và các hướng dẫn cụ thể hóa quy định đối với Giám đốc, phó giám đốc chương trình.	12/2024		
		3. Quy hoạch tổng thể, Kế hoạch phát triển đội ngũ GV (tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ) giai đoạn 2025-2029.	6/2025		
		4. Quyết định ban hành kèm theo các văn bản thể hiện chính sách khuyến khích của Nhà trường đối với GV về NCKH, các nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh.	6/2025	P. KHCN & HTQT	
		5. Ban hành Hướng dẫn GV về nhiệm vụ, các hoạt động PVCD;	6/2025	P. QLNH & TTTV	
		6. Các quy trình ISO chuẩn hóa các bước tác nghiệp, rà soát 02 lần/năm, từ 2025 đến 2029.	Hàng năm	P. TT& QLCL	
		7. Khảo sát, lấy ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của GV			

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
7	Đội ngũ nhân viên				
	Rà soát quy hoạch tổng thể đội ngũ NV; xây dựng công cụ quản trị hiện đại để đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của NV	1. Quyết định ban hành kèm theo Bộ chỉ số đánh giá kết quả công việc KPIs đối với đơn vị, cá nhân;	6/2025	P. HC-TC	
		2. Ban hành Quy hoạch tổng thể, Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để cải thiện tính chuyên nghiệp theo VTVL giai đoạn 2025-2029;	6/2025		
		3. Báo cáo kết quả khảo sát đội ngũ NV về mức độ hài lòng đối với chế độ, chính sách đãi ngộ, tải trọng công việc, nhiệm vụ được giao và các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ...	Hàng năm		
		4. Báo cáo kết quả khảo sát các bên liên quan về chất lượng phục vụ của đội ngũ nhân viên.	Hàng năm	P. TT& QLCL	
8	Người học và hoạt động hỗ trợ người học				
	1. Rà soát, cải tiến và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về tuyển sinh;	1. Ban hành Quy chế tuyển sinh;	12/2024	TT TS&TT	
		2. Ban hành Đề án, kế hoạch tuyển sinh hằng năm, giai đoạn 2025-2029;	Hàng năm		
		3. Báo cáo tổng kết, đối sánh, phân tích, đánh giá kết quả tuyển sinh hằng năm, giai đoạn 2025-2029;			
		4. Khảo sát và báo cáo kết quả, đánh giá hiệu quả của các hoạt động, phương thức truyền thông tuyển sinh hằng năm, giai đoạn 2025-2029;			
	2. Xây dựng, nâng cấp và triển khai hoạt động giám sát kết quả học tập của SV;	1. Kết quả xét tiến độ học tập hằng năm, giai đoạn 2025-2029. 2. Báo cáo sơ kết, tổng kết kết quả đào tạo hằng năm.	Tháng 8 hằng năm	P. Đào tạo	

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
	3. Rà soát, cải tiến hoạt động hỗ trợ SV; xây dựng và triển khai giám sát kết quả rèn luyện của SV	1. Quy định về công tác SV, điểm rèn luyện, CNL-CVHT. 2. Xây dựng/Thành lập bộ phận chuyên trách (một cửa) hỗ trợ SV.	6/2025	P. QLNH & TTTV	
		3. Các văn bản triển khai ứng dụng CNTT/chuyển đổi số trong hoạt động hỗ trợ SV.	6/2026		
		4. Báo cáo kết quả công tác hỗ trợ SV hằng năm, bao gồm cả công tác CNL, CVHT và việc ứng dụng CNTT/chuyển đổi số trong hoạt động hỗ trợ SV hằng năm, giai đoạn 2025-2029; 5. Báo cáo tổng kết, đối sánh, phân tích và đánh giá kết quả rèn luyện của người học hằng năm, 6. Báo cáo tổng kết, phân tích, đối sánh các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi trí tuệ, KH-KT...	Hằng năm		
	4. Rà soát, cải tiến các chính sách, chế độ nhằm thu hút người học tham gia các hoạt động NCKH và khởi nghiệp	1. Rà soát, điều chỉnh Quy định về công tác NCKH (trong đó có hoạt động NCKH của SV).	6/2025	P. KHCN & HTQT	
		2. Báo cáo tổng kết công tác KHCN hằng năm (trong đó có hoạt động NCKH của SV).	Hằng năm		
	9	Cơ sở vật chất và trang thiết bị			
	1. Từng bước cải tạo, nâng cấp các khu nhà làm việc của Khoa/Bộ môn, ký túc xá, xưởng thực hành, và giảng đường	Ban hành đề án/kế hoạch cải tạo khu nhà làm việc của Khoa/Bộ môn, ký túc xá, xưởng thực hành và giảng đường	6/2025	P. QT-PV	
		Nâng cấp phần mềm quản lý thư viện tích hợp để tối ưu hóa quản lý, đồng thời liên kết thư viện số và cơ sở dữ liệu quốc tế phục vụ theo từng ngành học.	12/2026		P. QLNH&TTTV
	2. Phát triển Tài liệu Giảng dạy và Tài liệu Điện tử	Xây dựng giáo trình nội sinh và bài giảng E-learning cho giảng viên;	Hằng năm	P. Đào tạo	

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
	3. Ứng dụng Công nghệ trong Quản lý Thư viện và Chuyển đổi Số	1. Phát triển công cụ tìm kiếm tập trung và kết nối API với các phần mềm quản lý thư viện;	12/2027	P. QLNH&TTTV	
		2. Xây dựng ứng dụng di động riêng của thư viện, cung cấp tiện ích và tăng tính trải nghiệm người dùng;	12/2028		
		3. Sắp xếp các tài liệu học tập, tham khảo theo ngành/nhóm ngành;	12/2025		Các khoa
	4. Triển khai mô hình 5S	Áp dụng mô hình 5S (Sàng lọc, Sắp xếp, Sạch sẽ, Sẵn sàng, và Sẵn sàng) tại Trung tâm thực nghiệm và các phòng thí nghiệm, thực hành	12/2025	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MDL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí; KHCB&ƯD và TT Thực nghiệm	
	5. Cải tiến website	Tạo phiên bản song ngữ cho website Trường	12/2025	P. QLNH&TTTV	Khoa Quốc tế
	6. Rà soát, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm cho CTĐT Xây dựng	Các trang thiết bị thí nghiệm, thực hành hằng năm cho ngành Xây dựng	Hằng năm	P. QT-PV	
10	Nâng cao chất lượng				
	1. Điều chỉnh các mẫu phiếu khảo sát về CDR và CTĐT	Ban hành quy trình rà soát, điều chỉnh CTĐT bao gồm các mẫu phiếu khảo sát các bên liên quan	12/2024	P. Đào tạo	P. TT&QLCL Các khoa
	2. Rà soát, điều chỉnh CTĐT đảm bảo triết lý CDIO	QĐ ban hành các CTĐT	12/2025	P. Đào tạo	P. TT&QLCL Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MDL; CNCĐ&ĐT;

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
					XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí; KHCB&UD và TT Thực nghiệm
	3. Khảo sát chất lượng của sinh viên tốt nghiệp	Báo cáo kết quả khảo sát chất lượng của sinh viên tốt nghiệp	Hàng năm	TT. HTDN	P. TT&QLCL
	4. Đối thoại sinh viên	Tổ chức đối thoại sinh viên hàng năm	Hàng năm	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí;	
11	Kết quả đầu ra				
	1. Áp dụng phương pháp đào tạo cá thể hoá	1. Triển khai đào tạo trực tuyến cho các học kỳ hè (học kỳ phụ). 2. Phát triển bài giảng, giáo trình điện tử	Hàng năm	P. Đào tạo	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí;
	2. Xây dựng văn hóa khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	1. Xem xét đưa môn học "Khởi nghiệp" hoặc "Tư duy thiết kế" vào chương trình giảng dạy để gắn kết với triết lý CDIO 2. Mở rộng thực hành và ứng dụng cho môn học "Khởi nghiệp" hoặc "Tư duy thiết kế" trong khuôn khổ Đề án 1665	12/2025	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MĐL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí;	
	3. Thúc đẩy ứng dụng sáng kiến của cựu sinh viên	Khuyến khích cựu sinh viên đồng hành trong việc xây dựng và quảng bá thương hiệu nhà trường	Hàng năm	TT. HTDN	

